

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu
gói thầu mua sắm trang thiết bị khoa Gây mê hồi tỉnh**

VIỆN TRƯỞNG VIỆN Y HỌC BIỂN

Căn cứ Quyết định số 930/2001/QĐ-BYT ngày 27/03/2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc thành lập Viện Y học biển trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Quyết định số 730/QĐ-YHB ngày 08/12/2024 của Viện trưởng Viện Y học biển về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp trang thiết bị khoa Gây mê hồi tỉnh Viện Y học biển;

Căn cứ Quyết định số 758/QĐ-YHB ngày 14/12/2023 của Viện trưởng Viện Y học biển về việc phê duyệt hồ sơ mời thầu qua mạng gói thầu mua sắm trang thiết bị khoa Gây mê hồi tỉnh;

Căn cứ vào biên bản thương thảo hợp đồng ngày 03/01/2024 giữa Viện Y học biển và Công ty cổ phần thiết bị y tế Thái An;

Căn cứ vào báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu ngày 04/1/2024 của Tổ thẩm định gói thầu mua sắm trang thiết bị khoa Gây mê hồi tỉnh;

Căn cứ vào tờ trình số: 02/TTr-TCGĐT ngày 4/01/2024 của Tổ chuyên gia đấu thầu gói thầu mua sắm trang thiết bị khoa Gây mê hồi tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua sắm trang thiết bị khoa Gây mê hồi tỉnh gồm các nội dung như sau:

Tên nhà thầu được đề nghị trúng thầu: Công ty cổ phần thiết bị y tế Thái An.

1. Giá đề nghị trúng thầu: **284.900.000 đồng (Hai trăm tám mươi tư triệu chín trăm ngàn đồng).**



2. Giá trên là giá giao hàng tại Viện Y học biển đã bao gồm: chi phí khảo sát, lắp đặt, kiểm định, đào tạo, bảo hành, các loại thuế, phí và các chi phí khác.

3. Hình thức hợp đồng: Trọn gói

4. Thời gian thực hiện hợp đồng: 45 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

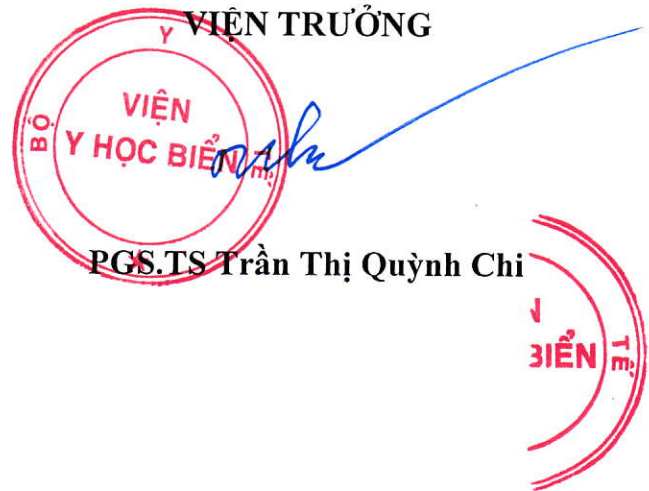
5. Nguồn vốn: Nguồn thu sự nghiệp.

Điều 2. Giao cho Phòng Tài chính Kế toán có trách nhiệm hoàn thiện hợp đồng theo Điều 1 của Quyết định này với đơn vị trúng thầu theo đúng các tiêu chuẩn quy định của E-HSDT, đảm bảo chất lượng, tiến độ và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Các Ông (Bà) Trưởng phòng TCKT, các phòng ban liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.





Phụ lục 01

(Kèm theo quyết định số: 05/QĐ-YHB ngày 04 tháng 01 năm 2024)

BẢNG GIÁ CỦA HÀNG HÓA

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Danh mục hàng hoá	Đvt	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Bơm tiêm điện - Model: INFSP7s-VT-ED3 - Hãng/ nước chủ sở hữu: Fresenius Kabi AG/Đức - Hãng/ nước sản xuất: Fresenius Kabi (Nanchang) Co. Ltd/Trung Quốc	Cái	2	24.000.000	48.000.000
2	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số - Model: BPM-1200 - Hãng/ nước chủ sở hữu: Bionics/Hàn Quốc - Hãng/ nước sản xuất: Bionics/Hàn Quốc	Cái	3	67.300.000	201.900.000
3	Máy truyền dịch - Model: INFVP7s-VT-ED3 - Hãng/nước chủ sở hữu: Fresenius Kabi AG/ Đức - Hãng/nước sản xuất: Fresenius Kabi (Nanchang) CO., Ltd/ Trung Quốc	Cái	1	35.000.000	35.000.000
TỔNG CỘNG (Đã bao gồm thuế GTGT, phí và các lệ phí khác):					284.900.000
<i>Bằng chữ: Hai trăm tám mươi tư triệu chín trăm nghìn đồng chẵn ./.</i>					